

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 196/2024/QĐST-HNGĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 146/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Trương Ngọc S, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị T với anh Trương Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị T và anh Trương Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Đoàn Thị T và anh Trương Ngọc S thống nhất anh chị có 03 người con chung tên Trương Thùy D, sinh ngày 21/01/2012; Trương Hạ B, sinh ngày 31/10/2019 và Trương Nhã L, sinh ngày 22/11/2021 (hiện các con đang ở với chị T). Chị T, anh S thống nhất giao 03 con chung tên Trương Thùy D, Trương Hạ B và Trương Nhã L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị T, anh S thống nhất anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tiền án phí: Chị Đoàn Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước. Nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001682, ngày 31/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, nên hoàn lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Đương sự;
-VKSND huyện T;
-CCTHA Huyện T;
-UBND xã Phước T, huyện T, tỉnh Bình Định;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quý Phúc